Phụ lục số 02

UBNDTP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NM THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:01/KH-CLPTNT.

Nam Thanh, ngày 20 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Giới thiệu chung Phường Nam Thanh được sát nhập vào TPĐBP từ tháng 10/2003 theo Nghị định số 110/NĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ký ngày 26/9/2003; với tổng diện tích tự nhiên 472,94 ha; Đảng bộ phường Nam Thanh có 25 chi bộ trực thuộc với trên 564 đảng viên;Trong đó có 16 chi bộ phố bản, 04 chi bộ nhà trường, 01 chi bộ công an, 01 chi bộ quân sự, 01 chi bộ cơ quan, 02 chi bộ TNHH tư nhân; tổng dân số có trên 11.541 người, được phân bố thành 11 tổ dân phố và 5 bản. Phường có 13 dân tộc anh em sinh sống là các dân tộc kinh, thái, nùng, H Mông, Dao, Tày, Nhắng, Hà nhì...Phường có nhiều thuận lợi trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Với đa số người dân hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ du lịch, tiểu thủ công nghiệp còn lại là nông nghiệp chính vì vậy lĩnh vực kinh tế ngày càng phát triển, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên góp phần vào phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn phường.

Trường mầm non Nam Thanh thành lập từ năm 1995 tiền thân là trường mầm non Thị Trấn Mường Thanh thuộc Huyện Điện Biên. Đến năm 2004 trường được đổi tên là trường mầm non Nam Thanh Thị xã Điện Biên Phủ nay là thành phố Điện Biên Phủ. Qua 25 năm xây dựng và trưởng thành, trường đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao dân trí, tạo nguồn nhân lực cho đất nước và địa phương.

Trường mầm non Nam Thanh luôn làm tốt công tác điều tra và huy động trẻ ra lớp trên địa bàn phường, thực hiện tốt những biện pháp chính để phát triển số lượng, làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức. Phối kết hợp chặt chẽ với các tổ dân phố, bản đặc biệt là các bậc phụ huynh.

Tăng cường công tác tuyên truyền qua các phượng tiện thông tin đại chúng, các ngày lễ hội, tạo môi trường cảnh quan trường lớp học để thu hút trẻ.

Hiện tại nhà trường có 01 trường chính, 01 điểm trường lẻ.

Sự nghiệp giáo dục của trường mầm non Nam Thanh trong những năm qua có bước phát triển khá mạnh mẽ cả về quy mô số lượng và chất lượng học sinh.

Toàn trường hiện có 12 nhóm lớp với 425 cháu.

Trong đó: + Khối MG lớn: 3 lớp = 122 cháu

+ Khối MG nhỡ: 2 lớp = 87 cháu

+ Khối MG bé: 4 lớp = 120 cháu

+ Khối nhà trẻ: 3 lớp = 95 cháu

+Trong đó khu vực điểm trường bản Khá 02 lớp MG bé = 51 cháu

=> So với kế hoạch giao số lượng học sinh đạt 100%, tăng 90 học sinh so với năm học trước.

- Duy trì tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 95,5%

- Số trẻ huy động. Tổng số huy động địa bàn phụ trách đạt 77,4%

+ Trẻ nhà trẻ huy động đạt 52%

+ Trẻ MG 3-5 tuổi huy động đạt 100 %

+ Trẻ MG 5 tuổi huy động đạt 100%

Tổ chức các hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi. Tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng và quản lý trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo trên địa bàn phường.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật. Phối hợp với gia đình, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Đối tượng, phạm vi, tính chất hoạt động của nhà trường

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ trường mầm non; xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường theo năm học; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại địa phương. Nhà trường liên kết vơi trung tâm tin học tổ chức cho trẻ học tiếng Anh cho trẻ MG; tổ chức các hoạt động ngoại khóa nâng cao chất lượng..

- Cơ chế hoạt động của nhà trường

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên

môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; tiếp nhận, phân công giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh, tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng theo các lĩnh vực phát triển của trẻ; cân đo theo dõi sức khỏe. Khen thưởng các danh hiệu bé khỏe, bé ngoan, bé chuyên cần theo năm học;

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục theo quy định.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Giáo dục năm số 43/2019/ Q14;

- Căn cứ Thông tư số 52/2020/ TTBGD& ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Căn cứ thông tư 25/2018/TTBGD& ĐT ngày 8/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành về Chuẩn Hiệu trưởng giáo dục mầm non

- Căn cứ thông tư 36/2017/TTBGD& ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục & Đào tạo về Quy chế công khai đối với giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân

- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về " Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo";

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp (Tỉnh, thành phố, Phường Nam Thanh); Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn của tỉnh, thành phố, Phường; Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo 5 năm / gia đoạn của ngành giáo dục Thành phố Điện Biên phủ

- Căn cứ vào đặc điểm tình hình của trường và địa phương.

2. Căn cứ thực tiễn: Thực trạng phát triển giáo dục của nhà trường.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Điểmmạnh

* **Về Ban giám hiệu** có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị,

đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tín nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

. Giáo viên, nhân viên

Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%. Trong đó trên chuẩn: 24/33 người đạt 73%. Giáo viên giỏi cấp Tỉnh và Thành phố 7/27 chiếm 3%.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

. Thành tích nổi bật: Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, xuất sắc, Chủ tịch tỉnh tặng bằng khen, Chủ tịch UBND thành phố tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành.

2. Điểmyếu Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác Ban chi ủy nên công việc đôi khi còn chồng chéo.Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viênMột số giáo viên cao tuổi ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn hạn chế.

- Chất lượng CSGD trẻ;Một số lớp mẫu giáo có số trẻ vượt so với quy định ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Cơ sở vật chất Cơ sở vật chất còn thiếu và chưa đảm bảo quy định: thiếu 4 phòng học; 01 phòng phó hiệu trưởng; 03 phòng chức năng,

3. Cơhội

Từ năm 2020 đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 kinh tế - xã hội của thành phố Điện Biên phủ sẽ phát triển mạnh và đồng bộ, có tác động, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục và đào tạo của địa phương. Đến năm 2030. Nhu cầu của cha mẹ trẻ được gửi trẻ, được học cả ngày, học bán trú hằng năm đều tăng, nhất là đối với học sinh mẫu giáo - mầm non. Do vậy việc cần tăng cường về cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị, tập trung xây dựng đội ngũ CBGVNV, mở rộng quy mô xã hội hóa giáo dục để đáp ứng tốt được nhu cầu và thực hiện mục tiêu *"Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục"* của sự nghiệp giáo dục.

Trong những năm qua ngành giáo dục thành phố đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và Chính quyền địa phương; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

4. Tháchthức

Trong quá trình thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, Ngành Giáo dục và Đào tạo cả nước nói chung và Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên phủ nói riêng đang đứng trước nhiều thách thức rất lớn.Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục và đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Ngành Giáo dục và Đào tạo sẽ rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của cơ sở giáo dục để các địa phương xây mới, sửa chữa, cải tạo, đồng thời điều chỉnh, bổ sung và ban hành các quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật với cơ sở vật chất trường, lớp học, thiết bị dạy học cho phù hợp chương trình giáo dục phổ thông mới. Đây là một trong những điều kiện quan trọng để đạt được mục tiêu của chương trình.Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục. Sắp xếp lại đội ngũ giáo viên. Định hướng phân luồng trong giáo dục mầm non. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học. Giao mạnh quyền tự chủ và trách nhiệm cho nhà trường. Thúc đẩy hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các trường mầm non trên địa bàn thành phố, đặc biệt các trường mầm non tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường mầm non Nam Thanh phấn đấu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kĩ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

2. Sứ mệnh

Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi trẻ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ tâm, đủ tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục ...

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh, ngôi trường hạnh phúc ...Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Tính thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

4. Phương châm hành động

"Trẻ em là nhân vật quan trọng của nhà trường"" Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai"" Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến cuối năm học 2023 - 2024 nhà trường đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn mức độ 2 và kiểm định chất lượng đạt mức độ 2.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiến tiến, xuất sắc của thành phố Điện Biên phủ và tỉnh Điện Biên với một số mô hình điển hình về giáo dục chất lượng cao.

2. Mục tiêu cụ thể

Tăng cường sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhà trường phối hợp cùng công đoàn phát huy dân chủ, giữ vững nề nếp kỷ cương, xây dựng khối đoàn kết thống nhất nội bộ, xây dựng đội ngũ vững mạnh theo tinh thần Chỉ thị 40/CT-TW của Ban Bí thư TW Đảng. Đối với CBCCVC phải thật sự đi đầu trong việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Tiếp tục thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành gắn với các hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2020 - 2025; tăng cường nền nếp, kỉ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện,

phòng, chống bạo lực học đường; triển khai xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục; tiếp tục đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; tiếp tục đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ.

Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và GVMN theo hướng phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDMN. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường; nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong NDCSGD trẻ.

Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GDĐT. Thực hiện hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; chuyên đề phát triển vận động, tổ chức hoạt động vui chơi, trải nghiệm, xây dựng môi trường giao tiếp cho trẻ. Chú trọng đánh giá sự phát triển của trẻ theo định kỳ, theo chủ đề; đánh giá diễn biến tâm sinh lý của trẻ để kịp thời điều chỉnh kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ. Quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Tập trung tuyển sinh 100% trẻ em 5 tuổi ra lớp. Rà soát phòng lớp học và các điều kiện tuyển sinh đảm bảo quy định. Không tuyển sinh trẻ vượt quá định mức trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Chú trọng công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức trong CMT và trách nhiệm của xã hội đối với GDMN, bằng nhiều hình thức tuyên truyền để huy động toàn cộng đồng chăm lo phát triển GDMN, duy trì công tác XHHGD nhằm tạo môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - thân thiện – an toàn – hạnh phúc. Nhằm thực hiện công tác tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng đạt mức độ 2 một cách hiệu quả, thiết thực và chất lượng theo Thông tư 19/2018/TT-BGD của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

Xây dựng đội ngũ CBCCVC vững vàng về quan điểm chính trị, nhận thức đúng đắn về đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để mỗi nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có nhận thức đúng và hành động thiết thực, hiệu quả trong trường học, gắn chặt với thực hiện việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm pháp luật; gương mẫu tham gia các hoạt động xã hội, có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, đủ về năng lực

chuyên môn, khéo về kỹ thuật sư phạm theo mục tiêu xây dựng CBCCVC "trung thành - sáng tạo - tận tuỵ - gương mẫu".

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường trên 90%, cấp thành phố: trên 30%, cấp tỉnh: trên 5%.

Hàng năm giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin đạt đạt 100%

Hằng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến 100%; (Trong đó Chiến sĩ thi đua và các cấp khen thưởng đạt 25% trở lên)

- Chi bộ luôn đạt *"Chi bộ trong sạch vững mạnh"*.Phát triển 01-02 Đảng viên mới hàng năm ; Hàng năm có 1 Đảng viên tham gia học trình độ trung cấp chính trị. Có 100% cán bộ quản lý, 100% giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp, sơ cấp nấu ăn.

Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2025 có 100% giáo viên đạt năng lực dạy học khá và giỏi

Đến năm 2025 có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học.

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 52% trở lên; 3-5 tuổi từ 100% trở lên, trẻ 5 tuổi huy động 100% Số lớp và số trẻ phấn đấu đến năm 2025 có 13
lớp với 425 học sinh.

2.3. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Tham mưu xây dựng thêm 4 phòng học và các phòng chức năng; tu sửa khu điểm trường bản Khá

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; xây dựng vườn cổ tích, phòng tin học, ngoại ngữ, phòng đa chức năng.

Xây dựng môi trường giáo dục " Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn". Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn phường.

2.4. Nâng cao chất lượng CSNDGD

**Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ

phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt trên 98%, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi thấp hơn so với các trường trên địa bàn thành phố

**Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp Montessori và các hoạt động giáo dục trẻ.

Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu, tiếng Anh, các môn thể thao tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ (múa, họa, nhảy aerobic, võ thuật,) Tổ chức một số hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao: dạy tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài, võ thuật, kỹ năng sống,...

2.5. Công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo thực hiện các mục tiêu PCGDMNTNT; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập. Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục. Rà soát, đánh giá lại các điều kiện, tiêu chuẩn quy định đặc biệt là cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu, đặc biệt là thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập để đón đầu việc kiểm tra công nhận PCGDMN trong những năm đến.

2.6. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Nhà trường lập kế hoạch xây dựng quy hoạch mạng lưới trường lớp, chỉnh trang môi trường cảnh quang duy trì trường đạt chuẩn tiếp tục tham mưu với lãnh đạo địa phương và Phòng GDĐT để có hướng đầu tư xây dựng và đề nghị Sở GDĐT về kiểm tra công nhận đạt chuẩn mức độ 2 theo các tiêu chuẩn của Thông tư 19/2018/TT-BGD ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Tham mưu các cấp lãnh đạo xây dựng và nâng cấp các hạng mục còn thiếu. Đẩy mạnh công tác XHHGD, thu hút các nguồn đầu tư xây dựng CSVC trường lớp và các khu vui chơi; Tiếp tục củng cố mua sắm thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ; đẩy mạnh hơn nữa phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi; chú trọng về nguồn nước sạch, bếp ăn, môi trường cảnh quang trong và ngoài lớp học.

Thực hiện công tác KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia, đăng kí đánh giá ngoài vào tháng 4 năm 2024. Phấn đấu duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 2, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

2.7. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.8. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm "tin học hóa" quản lý giáo dục.

3. Kinh phí

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước. để xây dựng số phòng học còn thiểu dự kiến 15 tỷ

- Ngoài ngân sách: Từ cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân mỗi năm dự kiến vận động tài trợ cho các hoạt động của nhà trường khoản 50 triệu đồng

+ Nguồn lực vật chất và đầu tư khác: UBND phường Nam Thanh hỗ trợ tu sửa khu vực điểm trường Bản khá ước 50 triệu

V. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Các nhóm giải pháp

1.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu "*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*" để trẻ noi theo.Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp Montessori trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lí, kỹ năng sư phạm.Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như : Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài tỉnh; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp…

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ. Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

1.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

a) Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ theo Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường và Chỉ thị 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, môi trường "học bằng chơi, chơi mà học" cho trẻ tại trường, lớp mầm non, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; chú trọng hướng dẫn các nhóm lớp mầm non thư thục thực hiện nghiêm túc việc đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ tại nhóm lớp.

- Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử nhằm điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho CBGVNV và trách nhiệm của người đứng đầu; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc và phòng chống bạo lực học đường.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Đầu năm học xây dựng kế hoạch, cuối năm có báo cáo tổng kết đánh giá bằng bảng kiểm, trình UBND huyện cấp giấy chứng nhận trường học an toàn.

- Thường xuyên kiểm tra các điều kiện CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện khắc phục những yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại 2 điểm trường.

b) Công tác NDCS sức khoẻ trẻ

- Nhà trường quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ; duy trì tỉ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường là 100%, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ. - Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định. Thực hiện phần mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm, có hợp đồng mua bán thực phẩm những nơi đáng tin cậy và thực hiện nghiêm các quy định về VSATTP trong các bếp ăn một chiều tại 02 điểm trường.

- Thực hiện truyền thông, quảng bá cho cha mẹ trẻ và cộng đồng về các hoạt động của nhà trường thông qua bảng tuyên truyền và đặc biệt là Website của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ đến trường và các nhóm lớp tư thục được kiểm tra sức khỏe 2 lần/năm vào thời điểm đầu năm học (từ ngày 20/9 đến 30/9) và cuối năm học (từ ngày 20/4 đến 30/4); Phối hợp với Trạm Y tế triển khai các biện pháp phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong nhà trường; nghiêm túc thực hiện công tác VSATTP theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2018 của Bộ Y tế.

- Nhà trường thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánhcủa người đan, cha mẹ trẻ; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường.

- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới (trong sổ theo dõi sức khỏe trẻ) đảm bảo theo quy định.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học; Cần chú trọng các biện pháp khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. Xây dựng phương án phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và khống chế trẻ thừa cân theo từng đợt và phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng cho trẻ.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

1.3. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường lập kế hoạch xây dựng quy hoạch mạng lưới trường lớp, chỉnh trang môi trường cảnh quang duy trì trường đạt chuẩn tiếp tục tham mưu với lãnh đạo địa phương và Phòng GDĐT để có hướng đầu tư xây dựng và đề nghị Sở GDĐT về kiểm tra công nhận đạt chuẩn mức độ 2 theo các tiêu chuẩn của Thông tư 19/2018/TT-BGD ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Tham mưu các cấp lãnh đạo xây dựng và nâng cấp các hạng mục còn thiếu. Đẩy mạnh công tác XHHGD, thu hút các nguồn đầu tư xây dựng CSVC trường lớp

và các khu vui chơi; Tiếp tục củng cố mua sắm thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ; đẩy mạnh hơn nữa phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi; chú trọng về nguồn nước sạch, bếp ăn, môi trường cảnh quang trong và ngoài lớp học.

1.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ

Xây dựng đội ngũ CBCCVC vững vàng về quan điểm chính trị, nhận thức đúng đắn về đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để mỗi nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có nhận thức đúng và hành động thiết thực, hiệu quả trong trường học, gắn chặt với thực hiện việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm pháp luật; gương mẫu tham gia các hoạt động xã hội, có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, đủ về năng lực chuyên môn, khéo về kỹ thuật sư phạm theo mục tiêu xây dựng CBCCVC "trung thành - sáng tạo - tận tuỵ - gương mẫu".

Tập trung quán triệt Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đạo đức nhà giáo. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên của nhà trường; phòng, chống bạo lực học đường, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL giáo viên mầm non; thực hiện việc đánh giá, công nhận mức độ hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo theo quy định. Có 80% giáo viên đạt trình độ đào tạo Đại học Sư phạm mầm non.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá CBQL nhà trường theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT và Công văn 5568/BGDĐT-NGCBQLGD; đánh giá chuẩn giáo viên theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT và Công văn 5569/BGDĐT-NGCBQLGD, rà soát các tiêu chuẩn để xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non cốt cán của nhà trường trình Phòng GDĐT phê duyệt đảm bảo theo quy định; tiếp tục thực hiện đánh giá đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà trường và đánh giá công chức, viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP.

Chú trọng đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn đảm bảo theo Điều lệ Trường mầm non, có nề nếp, đổi mới hình thức sinh hoạt như trao đổi, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm, tập trung nghiên cứu các chủ đề.

Nhà trường rà soát bổ sung quy hoạch CBQL dự nguồn, quan tâm tạo điều kiện để đội ngũ dự nguồn tham gia học các lớp bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng công tác quản lý đồng thời thường xuyên trau dồi nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo các tiêu chí tối thiểu khi đề nghị bổ nhiệm.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra không báo trước để kịp thời chấn chỉnh những sai phạm trong công tác NDCSGD và các quy định về đạo đức nhà giáo.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về Hội thi giáo viên giỏi cấp trường theo Thông tư 49/2011/TT-BGDĐT.

Xây dựng kế hoạch, tham mưu lãnh đạo Phòng GDĐT và UBND TP về thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng; bình chọn, suy tôn và nhân điển hình cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tạo sức bậc mới trong phong trào thi đua, xây dựng nhân tố mới, động viên đội ngũ trẻ đăng ký các DHTĐ và phân bổ đều khắp các tổ để phấn đấu. Đưa nội dung học tập chính trị hè vào công tác thi đua.

1.5. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục và đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục đúng quy trình, đảm bảo tính thiết thực và hiệu quả, tránh tình trạng lạm thu trên cha mẹ trẻ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Website riêng của nhà trường, đăng tải các tin về hoạt động nhằm công khai chất lượng NDCSGD trẻ để nhà trường có thương hiệu chất lượng cao trong toàn huyện; lãnh đạo nhà trường thường xuyên theo dõi camera về hoạt động của 02 điểm trường, kết nối mạng để tiện việc theo dõi giám sát các hoạt động của từng lớp; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và tài liệu truyền thông kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ phù hợp với nhiệm vụ của ngành học; chú trọng xây dựng bảng tuyên truyền, góc tuyên truyền, môi trường giáo dục tại các cụm lớp có nội dung phong phú, hình thức đẹp; phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời tích cực huy động mọi nguồn lực để cùng chăm lo cho GDMN.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với CMT duy trì mức ăn cho trẻ hằng ngày, phục hồi trẻ SDD và béo phì; đẩy mạnh công tác XHHGD nhằm nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ.

1.6. Công tác quản lí Tài chính – Tài sản

a) Công tác quản lý tài chính

- Duy trì thực hiện tốt công tác tài chính theo Nghị định 43 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, quản lý sử dụng tài chính đúng mục đích, tập trung huy động các nguồn theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND tỉnh ngày 19/7/2016 Quy định mức thu học phí; sự thoả thuận giữa cha mẹ trẻ với nhà trường và sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, chính quyền địa phương.

- Đẩy mạnh công tác XHHGD, tranh thủ các nguồn có được từ xã hội, tạo quỹ khen thưởng cho trẻ đạt BNXS ở cuối năm học.

- Tham mưu các cấp và thỏa thuận với cha mẹ trẻ vận động kinh phí để nâng mức lương cho các hợp đồng vụ việc.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

- Thực hiện đầy đủ về các chế độ chính sách kịp thời, chú trọng thực hiện tốt việc quản lý, cập nhật, điều chỉnh chế độ BHXH cho CBCCVC kịp thời, quản lý chặt chẽ sổ BHXH. Quản lý tốt các nguồn thu - chi trong, ngoài ngân sách đúng quy định.

- Quyết toán, đối chiếu kịp thời các khoản thu - chi hàng tháng, hàng quý.

b) Tài sản

- Nhà trường phát huy hiệu quả sử dụng CSVC hiện có. CSVC được sử dụng triệt để, cân đối 02 điểm trường không để dư thừa.

- Đầu tư CSVC, trang thiết bị đảm bảo đúng chuẩn, đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác đổi mới giáo dục, thiết bị về ứng dụng CNTT.

1.7. Quan hệ tốt với cộng đồng

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện

Phối hợp với các đoàn thể lồng ghép triển khai các chương trình giáo dục di sản văn hoá, giáo dục tìm hiểu truyền thống quê hương, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao,... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhân cách trẻ.

Tăng cường công tác tham mưu với Phòng GDĐT, lãnh đạo địa phương bố trí nguồn Ngân sách hàng năm đảm bảo chi cho con người và các hoạt động sự nghiệp giáo dục; có kế hoạch tham mưu cụ thể về việc xây dựng kiên cố hoá trường lớp theo hướng chuẩn; Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương ... nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện Đề án phát triển.

Phối hợp với các ban ngành địa phương chỉ đạo thực hiện tốt công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; tăng cường vai trò lãnh đạo đối với CBQL và duy trì tốt công tác XHHGD trong trường học.

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2022
- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025
- Giai đoạn 3: Từ năm 2026-2030

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Năm học	**Tổng số**		**Chia ra**							
	Số lớp	**Số trẻ**	**Nhà trẻ**		**3-4 tuổi**		**4-5 tuổi**		**5-6 tuổi**	
			Số lớp	**Số trẻ**	**Số lớp**	**Số trẻ**	**Số lớp**	**Số trẻ**	**Số lớp**	**Số trẻ**
2020-2021	12	425	3	95	4	122	2	86	2	122
2021-2022	12	375	3	75	3	85	3	105	3	110
2022-2025	12	375	3	75	3	85	3	105	3	110
2026-2030	13	425	4	100	4	115	4	140	2	70

2.2. Về Chất lượng chăm sóc,nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tiếp cận chương trình GD tiên tiến của các nước để áp dụng phát triển chương trình GDMN. Xây dựng chương trình nhà trường phù hợp với nhận thức và điều kiện địa phương và xu thế phát triển xã hội

- Phối hợp với trung tâm y tế, y tế phường Nam Thanhkhám sức khỏe định kỳ cho cô và trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì cuối năm giảm 2% so với đầu năm học.

Mục tiêu	**Thời gian hoàn thành đối với Nhà trẻ**			**Thời gian hoàn thành đối với Mẫu giáo**		
	Giai đoạn 1 2021-2022	*Giai đoạn 2 2023-2025*	*Giai đoạn 3 2026-2030*	*Giai đoạn 1 2021-2022*	*Giai đoạn 2 2023-2025*	*Giai đoạn 3 2026-2030*
Tổng số trẻ	425	375	375	425	425	425
Số trẻ PT bình thường	415/425	358/375	358/375	415/425	415/425	415/425
SDD thể thấp còi	5/425	15/375	15/375	5/425	5/425	5/425
SDD thể cân nặng	0	0	0	0	0	0
Thừa cân béo phì	3	2	2	3	3	3

2.3. Về Đội ngũ CB, GV, NV

Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. Đối với nhà trẻ 2,5 giáo viên/lớp, mẫu giáo 2,2 giáo viên/lớp; có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế, nấu ăn, bảo vệ.

Mục tiêu chính	**Thời gian hoàn thành**		
	Giai đoạn 1 2021-2022	*Giai đoạn 2 2023-2025*	*Giai đoạn 3 2026-2030*
Tổng số CB,GV,NV: - Cán bộ quản lý: - Giáo viên: - Nhân viên:	33 3 27 3	35 3 30 3	35 3 30 3
Trình độ chuyên môn, nghiệp	30	35	35

vụ (CBQL, GV): - Đại học, cao đẳng: - Trên đại học:	29	35	35
Trình độ LLCT: - Trung cấp LLCT: - Cao cấp LLCT:	5 5	7 7	7 7
Trình độ Ngoại ngữ A, B:	22	35	35
Trình độ tin học A, B:	30	35	35
Đảng viên:	21	30	30
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV, NV: - Loại tốt: - Loại khá: - Loại đạt yêu cầu:	20 13	25 10	25 10

2.4. Về cơ sở vật chất, TBDH, ĐDĐC

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học, phòng chức năng cho học sinh học tập, vui chơi.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn.

Mục tiêu chính	**Thời gian hoàn thành**		
	Giai đoạn 1 2021-2022	*Giai đoạn 2 2023-2025*	*Giai đoạn 3 2026-2030*
Tổng số phòng học:	16	20	20
Tổng số phòng chức năng:	9	13	13
Số công trình vệ sinh của trẻ:			
Số công trình vệ sinh của giáo viên:	1	2	2

**** Thiết bị dạy học:*** - máy tính - ti vi - máy chiếu	 10 máy tính 16 ti vi 5 máy chiếu	 20 máy tính 20 ti vi 10 máy chiếu	 20 máy tính 20 ti vi 20 máy chiếu
**** Đồ dùng đồ chơi:*** - Tham mưu với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT hỗ trợ bộ đồ chơi hiện đại - Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT cho 20 lớp	 5 bộ 1620 bộ (đồ dùng)	 5 bộ 2110 bộ (đồ dùng)	 7 bộ 2110 bộ (đồ dùng)

2.5. Về Kiểm định CLGD và XD trường chuẩn

Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

Mục tiêu chính	**Thời gian hoàn thành**		
	Giai đoạn 1 2021-2022	*Giai đoạn 2 2023-2025*	*Giai đoạn 3 2026-2030*
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.	Tháng 1/2020	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá
Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2	Tháng 1/2020	×	×
Đăng ký đánh giá ngoài	Tháng 4/2024	Tháng 4/2024	Tháng 4/2030

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Hội cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.
- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

2. Với UBND huyện, thị xã, thành phố

2. **1. Đối với Thành ủy, UBND Thành phố**

Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng thêm 4 phòng học, các phòng chức năng.

Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

2.2. Đối với đảng ủy, Ủy Ban ND phường Nam Thanh

Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Nam Thanh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT;
- UBND phường Nam Thanh;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Nhàn